|  |
| --- |
|  |
| 1C | 2B | 3B | 4C | 5D | 6B | 7B | 8C | 9D | 10B |
| 11A | 12D | 13A | 14B | 15C | 16A | 17D | 18A | 19A | 20D |
| 21D | 22B | 23B | 24B | 25B | 26D | 27A | 28A | 29A | 30D |
| 31A | 32D | 33C | 34D | 35C | 36C | 37A | 38B | 39D | 40A |
| 41B | 42D | 43C | 44A | 45C | 46C | 47A | 48C | 49D | 50D |
| 51C | 52B | 53B | 54D | 55A | 56B | 57C | 58D | 59C | 60B |
| 61A | 62B | 63A | 64B | 65B |  |  |  |  |  |

ĐỀ 1 :

ĐỀ 2:

Câu 1

A screenshot of a computer

Description automatically generated

A screenshot of a computer

Description automatically generated

ĐỀ 3:

1. Các phương trình hóa học:

CaCO3 → CaO + CO2

CaO + H2O → Ca(OH)2

CaCO3 + HNO3 → Ca(NO3)2 +CO2 + H2O

Ca(NO3)2 + Ag2SO4 → CaSO4 + AgNO3

2.

a, Ta có phương trình hóa học:

H2SO4 + BaCl2 → BaSO4 + HCl (1)

=> Hiện tượng ta quan sát được là xuất hiện kết tủa trắng

n H2SO4 = 9,8 : 98 = 0,1 mol

n BaCl2 = 31,2 : 208 = 0,15 mol

Ta nhận thấy 0,1 : 1 < 0,15 : 1

=> Sau phản ứng BaCl2 còn dư

n BaSO4 = n H2SO4 = 0,1 mol

m BaSO4 = 0,1 . 233 = 23,3 gam

(1) n HCl = 2 n H2SO4 = 0,1 . 2 = 0,2 mol

(1) n BaCl2 phản ứng = n H2SO4 = 0,1 mol

=> n BaCl2 dư = 0,15 – 0,1 = 0,05 mol

CM BaCl2 = 0,05 : (30 + 70) : 1000 = 0,5M

CM HCl = 0,2 : (30 + 70) : 1000 = 2M

3, Cho lần lượt 4 dung dịch trên vào dung dịch có chứa phenolphtalein.

Dung dịch nào khiến phenolphtalein chuyển sang hồng => Đó là Ca(OH)2, KOH (I)

Dung dịch không có hiện tượng gì KCl, K2SO4 (II)

(I) Sục khí CO2 vào (I). Chất nào tác dụng với CO2 tạo vẩn đục trắng đó chính là Ca(OH)2

CO2 + Ca(OH)2 → CaCO3 + H2O

Chất không có hiện tượng gì là NaOH

(II) Cho 2 chất trên lần lượt tác dụng với dung dịch BaCl2.

Chất tác dụng với dung dịch BaCl2 cho ra kết tủa trắng là K2SO4

BaCl2 + K2SO4 → BaSO4 + 2KCl

Chất không có hiện tượng gì là KOH.